

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2025/HS-ST

Ngày: 29-5-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Lưu Văn Đề.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sinh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐST- HS ngày 09 tháng 05 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1987; tên gọi khác: không; nơi sinh và nơi cư trú: xóm 11, xã HN, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức S, sinh năm 1948 (đã chết) và bà Đặng Thị K, sinh năm 1953; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 10-01-2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt 05 năm 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" (chấp hành xong ngày 28-12-2021); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/3/2006, bị Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội "Cướp tài sản"; ngày 24-12-2013, bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-12-2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

2. **Bùi Thanh H**, sinh năm 1983; tên gọi khác: không; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 4, xã HN, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thanh D, sinh năm 1940 và bà Đặng Thị H, sinh năm 1947; Vợ là

Nguyễn Thị X, sinh năm 1986 (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 23-11-2011, bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 16-9-2013, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-12-2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

- Người làm chứng: Ông Ngô Văn Y, anh Trần Văn T.

- Người chứng kiến: Ông Đặng Văn Th, anh Hoàng Văn Đ, ông Mai Văn Q, bà Đặng Thị K.

(Có mặt các bị cáo; vắng mặt người làm chứng, chứng kiến)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08-11-2024, Nguyễn Văn L đến khu vực xóm 3, thị trấn Giao Thủy, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 02 phân Heroine với giá 760.000 đồng. Sau đó L mang Heroine về nhà mình chia một phân Heroine thành 04 gói Heroine nhỏ đều được gói bằng giấy, còn một phân Heroine thì L một mình sử dụng hết.

Khoảng 19 giờ ngày 10-12-2024, Bùi Thanh H đến nhà Nguyễn Văn L hỏi mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng, L đồng ý bán nên đưa cho H 01 gói Heroine gói bằng giấy và nhận 200.000đ của H. H cầm gói Heroine đi về nhà và đã sử dụng hết. Tiếp đó khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 11-12-2024, H lại đến nhà L mua tiếp 02 gói Heroine với giá 400.000 đồng, L đồng ý bán nên đã đưa cho H 02 gói Heroine và nhận 400.000 đồng. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đi đến khu vực đường đông thuộc xóm Phụng Đông 1, xã Hải Nam, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Nam Định kiểm tra, phát hiện bắt giữ và thu giữ trong túi áo khoác bên trái của H đang mặc 02 gói giấy đều màu trắng trên bề mặt mỗi gói đều có chữ mực in bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. H khai nhận đó là 02 gói Heroine vừa mua của Nguyễn Văn L với giá 400.000 đồng. Tổ công tác đã mời người chứng kiến và tiến hành niêm phong vật chứng (Ký hiệu A) và đưa H cùng người chứng kiến về trụ sở Công an xã Hải Nam, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, còn tạm giữ của H 01 điện thoại Iphone màu bạc đã cũ (Niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu H) và 01 xe mô tô biển kiểm soát 18F7 - 2764.

Căn cứ các tài liệu và lời khai của H, ngày 11-12-2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn L tại xóm 11, xã HN, huyện HH, tỉnh Nam Định. Quá trình khám xét, cơ quan điều tra đã thu giữ trong túi quần đùi đang treo ở trên mắc dây phơi ngoài sân cạnh cửa hông ra vào nhà L 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm

phong ký hiệu L. Nguyễn Văn L khai nhận là gói Heroine của L cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân. Thu giữ trong người Nguyễn Văn L 01 điện thoại màu xanh đã cũ (Niêm phong ký hiệu L1); 01 ví màu nâu đã cũ; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn L; số tiền 2.000.000 đồng trong đó có 600.000 đồng là tiền L bán 03 gói Heroine cho Bùi Thanh H vào các ngày 10, 11-12-2024. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn L về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tiến hành lấy mẫu nước tiểu của Bùi Thanh H, Nguyễn Văn L (Niêm phong ký hiệu T1, T2). Quá trình điều tra, Nguyễn Văn L, Bùi Thanh H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 1979/KL-KTHS ngày 16-12-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu A và L gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu A: 0,205 gam; Khối lượng mẫu L: 0,112 gam. đều có tìm thấy thành phần các chất gồm Morphine, Codeine và 6-MAM trong 02 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T1 và T2 gửi giám định.

Cáo trạng số 30/CT-VKS-HH ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố Nguyễn Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, khoản 2 Điều 251 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố Bùi Thanh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng số 30/CT-VKS-HH ngày 14 tháng 4 năm 2025 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội từ 09 năm đến 09 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11-12-2024.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Bùi Thanh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo H từ 18 đến 21 tháng tù.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng các bị cáo thừa nhận đã phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 10-12-2024 và 11 giờ 15 phút ngày 11-12-2024 tại nhà ở xóm 11, xã Hải Nam, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn L có hành vi bán trái phép cho Bùi Thanh H 02 lần với tổng số 03 gói Heroine với giá 600.000 đồng, ngoài ra Nguyễn Văn L còn tàng trữ ở nhà mình 01 gói Heroine có khối lượng 0,112 gam để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11-12-2024, tại khu vực xóm Phụng Đông 1, xã Hải Nam, huyện Hải Hậu tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang Bùi Thanh H đang cất giấu trong túi áo khoác bên trái của mình 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,205 gam. Hành vi của Bùi Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Các bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng L trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại

của ma túy nhưng vẫn mua bán, tàng trữ trái. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu đã từng bị kết án. Bị cáo Nguyễn Văn L có một tiền án về tội "Cố ý gây thương tích" nên trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo Bùi Thanh H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn L có bố đẻ là thương binh được UBND xã Hải Nam xác nhận nên bị cáo L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là có căn cứ, tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Do đó cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và cải tạo các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine và mẫu nước tiểu, Cơ quan điều tra đã thu giữ, lấy mẫu còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.000.000 đồng đã tạm giữ của Nguyễn Văn L trong đó có 600.000đ L đã bán trái phép ma túy cho H mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 600.000đ, số tiền còn lại không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo L nên cần trả lại cho bị cáo; 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đã cũ, biển kiểm soát 18F7-2764, số khung RRHWCH4RH5A003615, số máy VTH152FMH4003615 của Bùi Thanh H; 01 điện thoại di động, 01 ví màu nâu đã cũ, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn L của Nguyễn Văn L không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho các bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo Bùi Thanh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 07 (bảy) năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11-12-2024.

2.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Thanh H.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh H 01 (một) năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 11-12-2024.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a, c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine và mẫu nước tiểu hoàn trả mẫu vật theo theo kết luận giám định số 1979/KL-KTHS ngày 16/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 600.000đ do bị cáo Nguyễn Văn L bán trái phép chất ma túy mà có;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động, 01 ví màu nâu đã cũ, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn L và số tiền 1.400.000đ;

- Trả lại cho bị cáo Bùi Thanh H 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đã cũ, biển kiểm soát 18F7-2764, số khung RRHWCH4RH5A003615, số máy VTH152FMH4003615.

(Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/04/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L và Bùi Thanh H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS Hải Hậu;
- UBND xã Hải Nam;
- THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng